

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc

BẢN CAM KẾT

Kính gửi: Ủy ban nhân dân xã Quảng Châu - Tỉnh Nghệ An

Tôi tên là: **NGÔ THỊ HÀ**

Chức vụ: Hiệu trưởng

Tôi xin cam kết đảm bảo chất lượng đơn vị Trường Tiểu học Diễn Xuân trong năm học 2025 - 2026 với các nội dung sau:

1.Kết quả học tập và rèn luyện của học sinh nhà trường (theo chuẩn đầu ra)

Chuẩn đầu ra chất lượng học tập của học sinh năm học 2025 - 2026

TT	Số liệu	Khối lớp 1	Khối lớp 2	Khối lớp 3	Khối lớp 4	Khối lớp 5	Điểm TBC khảo sát chất lượng khối 5 (Toán, Tiếng Việt, Tiếng Anh)
1	Tổng số HS/số lớp	122/4 lớp	144/4 lớp	173/5 lớp	148/ 4	170/5	
2	Số HS đạt các chứng chỉ Tiếng Anh quốc tế				4	4	
3	Số HS đạt các chứng chỉ Toán quốc tế						
4	Số HS đạt các chứng chỉ Tin quốc tế						
5	Số HS đạt giải các cuộc thi quốc tế						
6	Số HS đỗ vào các trường chuyên					6	
7	Ôlympic môn học các môn học						
	+ Cấp trường		25	25	20	20	
	+ Cấp Cơ sở					6	
8	IOE tiếng Anh						
	+ Cấp trường			30	25	20	
	+ Cấp cơ sở						
	+ Cấp tỉnh			20	6	5	
9	Trạng nguyên Tiếng Việt						

	+ Cấp trường	26	20	10	30	18	
	+ Cấp tỉnh	8	12		24	12	
	+ Cấp Quốc gia	2	7	2	16	6	
10	Vioedu						
	+ Cấp trường	20	36	46	45	52	
	+ Cấp cơ sở						
	+ Cấp tỉnh	6	12	15	12	12	

Các môn đánh giá bằng điểm số

1	Điểm TBC môn Toán	7,9	7,8	7,3	7,3	7,6	7,6
2	Điểm TBC môn Tiếng Việt	7,9	7,4	7,2	7,4	7,5	7,5
3	Điểm TBC môn Khoa học				7,3	8,3	
4	Điểm TBC môn Lịch sử và Địa lý				7,4	8,0	
5	Điểm TBC môn Tiếng Anh			7,4	7,2	7,1	7,1
6	Điểm TBC môn Tin học			7,6	7,5	7,6	
7	Điểm TBC môn Công nghệ			7,2	7,9	8,4	

*** Môn học và HĐGD đánh giá bằng nhận xét**

	TS HS được đánh giá	Lớp 1		Lớp 2		Lớp 3		Lớp 4		Lớp 5	
		TS	Tỷ lệ	TS	Tỷ lệ	TS	Tỷ lệ	TS	Tỷ lệ	TS	Tỷ lệ
1. Đạo đức											
Hoàn thành tốt		84	68,9	109	76,8	109	63,4	102	68,9	119	70,8%
Hoàn thành		38	31,1	33	23,2	63	36,6	46	31,	49	29,2%
Chưa hoàn thành		0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
2. Tự nhiên và Xã hội											
Hoàn thành tốt		84	68,9	106	74,6	110	64,0				
Hoàn thành		38	31,1	36	25,4	60	36,0				
Chưa hoàn thành		0	0	0	0	0	0				

[illegible]

Hoàn thành tốt						65	37,8	61	41,2	54	32,1%
Hoàn thành						107	62,2	87	58,8	114	67,9%
Chưa hoàn thành						0	0	0	0	0	0

Trong đó:- Đối với khối 1, 2, 3; 4; 5 (theo Thông tư 27/2020/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành quy định đánh giá học sinh tiểu học).

TT	Nội dung	Khối 1		Khối 2		Khối 3		Khối 4		Khối 5	
	Tổng số HS										
		Số lượng	Tỷ lệ (%)	Số lượng	Số lượng	Số lượng	Tỷ lệ (%)	Số lượng	Tỷ lệ (%)	Số lượng	Tỷ lệ (%)
1	Kết quả xếp loại GD										
	HTXS	54	44,3	55	38,7	49	28,5	44	30	54	32,1%
	Hoàn thành tốt	28	23	36	25,4	59	34,3	50	35	54	32,1%
	Hoàn thành	40	32,7	51	35,9	64	37,2	54	35	60	35,8%
	Chưa HT	0	0	0	0	0	0	0	0		
2	HTCTLH										
	Hoàn thành	122	100	144	100	173	100	148	100 %	168	100%
	Chưa hoàn thành	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
3	Khen thưởng										
	- Giấy khen cấp trường	81	66,4	65	45,8	103	60,0	95	65	107	63,7%
	- Giấy khen cấp trên:										
	+ Cấp cơ sở	29	15,6	12	8,5	15	8,7	20	13,4	22	13,1%
	+ Cấp tỉnh	10	8,2	14	9,9	13	7,6	14	9,3	12	7,1%
	+ Cấp khác										

2. Nâng cao chất lượng cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên

TT	Họ và tên	Chức vụ	Trình độ chuyên môn	Chuẩn XLNN	Cốt cán	Giáo viên giỏi		Trình độ LLCT
						Huyện	Tỉnh	

1	Ngô Thị Hà	Hiệu trưởng	Đại học	Tốt		X	x	Trung cấp
2	Ngô Thị Bắc	P.HT	Đại học	Tốt	x	X	x	Trung cấp
3	Nguyễn Thị Lan	Giáo viên	Đại học	Tốt		X		Sơ cấp
4	Cao Thị Lân	Giáo viên	Đại học	Tốt		X		Sơ cấp
5	Võ Thị Thắng	Giáo viên	Giáo viên	Tốt		X		Sơ cấp
6	Ngô Thị Kim Dung	Giáo viên	Giáo viên	Tốt		X		Sơ cấp
7	Nguyễn Thị Hồng Gái	Giáo viên	Đại học	Tốt		X	x	Sơ cấp
8	Trương Thị Việt Dung	Giáo viên	Đại học	Tốt		X	x	Sơ cấp
9	Nguyễn Thị Hải Yến	Giáo viên	Đại học	Tốt				Sơ cấp
10	Trần Thị Thu Uyên	Giáo viên	Đại học	Tốt				Sơ cấp
11	Phạm Quốc Vương	Giáo viên	Đại học	Tốt		X		Sơ cấp
12	Nguyễn Thị Trâm	Giáo viên	Đại học	Tốt		X		Sơ cấp
13	Ngô Thị Ngọc Tuyết	Giáo viên	Đại học					HDT
14	Ngô Thị Bình	Giáo viên	Đại học	Tốt	x	X	x	Sơ cấp
15	Phạm Thị Hiền	Giáo viên	Đại học	Tốt		X		Sơ cấp
16	Ngô Thị Hải Đường	Giáo viên	Đại học	Tốt		X		Sơ cấp
17	Nguyễn Hùng Cường	Giáo viên	Đại học	Tốt		X		Sơ cấp
18	Ngô Thị Thanh	Giáo viên	Đại học	Tốt		X	x	Sơ cấp
19	Ngô Thị Hương	Giáo viên	Đại học	Tốt				Sơ cấp
20	Nguyễn Thị Hà	Giáo viên	Đại học	Tốt				Sơ cấp
21	Nguyễn Thị Hường	Giáo viên	Đại học	Tốt	x	X	x	Sơ cấp
22	Võ Thị Thu Hiền	Giáo viên	Đại học	Tốt				
23	Ngô Quỳnh Nga	GVT. Anh	Đại học	Tốt		X		
24	Nguyễn Thị Kiều Anh	GVT. Anh	Đại học	Tốt		X		
25	Nguyễn Tiến Hiền	GV. TD	Đại học	Tốt		X		Sơ cấp
26	Trương Thị Thanh Hà	GV.Mĩ Thuật	Đại học	Tốt		X		Sơ cấp

27	Hoàng Thị Như Phương	TPT Đội	Đại học	Tốt		X		Sơ cấp
28	Trương Thị Biên	Thư viên	Cao đẳng	Tốt				Sơ cấp
29	Nguyễn Tường Vy	Giáo viên	Đại học	Tốt				Sơ cấp
30	Nguyễn Thị Tâm	Kế toán	Đại học	Tốt				
31	Đường Thị Chinh	GV tin học	Đại học	Tốt		X		
32	Mã Thị Vân	GVT. Anh	Đại học					HĐT
33	Nguyễn Châu Anh	GV văn hoá	Đại học					HĐT
Tổng		QL: 02 GV: 29 NV: 02	ĐH: 32 CĐ:01					

3. Nâng cao cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học .

TT	Các công trình, trang thiết bị dạy học	Mới	Sửa chữa , cải tạo	Thời gian hoàn thành	Kinh phí	Nguồn kinh phí	Ghi chú
1	Lắp hệ thống camera an ninh	X		Tháng 9	46.460.000	Vận động tài trợ	
2	Sơn và sửa chữa bàn ghế học sinh	X	X	Tháng 9-10	18.500.000	Vận động tài trợ	
3	Mua máy tính phòng tin học (2 bộ)	X	X	Tháng 12	17.000.000	Vận động tài trợ	
4	Sửa chữa hệ thống điện và nước, mua thay thế quạt các phòng học	X	X	Tháng 8	25.780.000	Vận động tài trợ & NSNN	
5	Mua bảng từ lớp học (3 cái)	X		Tháng 9	13.500.000	Vận động tài trợ	
6	Mua tủ đồ dùng, thiết bị (5 cái)		X	Tháng 9	20.500.000	Vận động tài trợ & NSNN	
7	Mua đàn organ yamaha dạy AN (SX 600)		X	Tháng 9	20.500.000	Vận động tài trợ	
8	Sửa cửa sổ phòng học (9 bộ)	X		Tháng 9	10.800.000	Vận động tài trợ	
9	Sửa chữa nền, tường lớp học, phòng chức năng		X	Tháng 9	21.000.000	Vận động tài trợ	

10	Trang trí bảng biểu phòng học mới	x		Tháng 10	12.000.000	Vận động tài trợ & NSNN	
11	Mua bàn ghế giáo viên(2 bộ)		x	Tháng 11/2025	3.300.000	Vận động tài trợ	
12	Sửa chữa thiết bị máy tính phòng tin	x	x	Tháng 4-5 /2026	11.160.000	Nguồn NSNN và nguồn dạy học tăng cường	
	Tổng cộng				220.500.000		

Quảng Châu, ngày 18 tháng 10 năm 2025

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ



Ngô Thị Hà